

Số: 01/2022/QĐST- DS

Tư Nghĩa, ngày 25 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Na Na

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thu Nguyệt

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa tham gia phiên họp: Bà Hồ Thị Tiểu Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2022 về việc: “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2022/QĐST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trần T, sinh năm 1937;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Phạm Thị H; sinh năm 1940;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

- Ông Trần Đức M; sinh năm 1964;

- Anh Trần Đức T; sinh ngày 24/9/2005

Người đại diện hợp pháp cho anh Trần Đức T: Ông Trần Đức M; sinh năm 1964.

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

(Tại phiên họp các đương sự đều vắng mặt và có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và các tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn yêu cầu ông Trần T trình bày như sau:

Chị Trần Thị L, sinh năm 1964 là con gái của ông và bà Phạm Thị H. Tháng 10 năm 2020 chị Trần Thị L bị tai nạn giao thông, bị mổ sọ não bên phải và điều trị tại khoa hồi sức tích cực tại Bệnh viện Đà Nẵng. Từ khi ra viện, chị L sống không biết gì, không tiếp xúc, không nói được, liệt tứ chi, không cử động được, thở qua ống khí quản ăn uống sonde dạ dày, chuẩn đoán viêm phổi, khai khí quản, di chứng mổ sọ não, việc ăn uống, vệ sinh cá nhân đều phải có người trực tiếp chăm sóc.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 1344/KLGĐ ngày 19/7/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung kết luận như sau: Về y học, mất trí trong các trạng thái biệt định khác (do chấn sọ não, F02.8); về năng lực hành vi dân sự, mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự.

Ngoài ra, ông còn trình bày như sau: Năm 2006 chị Trần Thị L kết hôn với anh Trần Đức M và sinh được 01 con chung là cháu Trần Đức T, sinh ngày 24/9/2005. Mặc dù, thực tế chị L có chồng là anh M và con trai là cháu Trần Đức T. Nhưng khi chị L bị bệnh nằm một chỗ thì anh M và cháu T hoàn toàn không quan tâm, chăm sóc lo lắng gì đến chị L; mọi sinh hoạt hằng ngày, từ khâu vệ sinh, ăn uống, mọi chi phí lo liệu, thuốc men cho chị L đều do ông là người trực tiếp chăm sóc, gánh chịu. Hiện nay, ông có nhờ chị Phan Thị H là người phụ giúp với ông để chăm sóc cuộc sống hằng ngày cho chị L. Bản thân anh Trần Đức M là chồng của chị L nhưng không chăm sóc, quan tâm gì đến chị L và anh M cũng đã từ chối việc giám hộ đương nhiên cho chị L.

Vì vậy, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Trần Thị L. Nay ông Trần T có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa tuyên bố chị Trần Thị L là người mất năng lực hành vi dân sự đồng thời chỉ định ông là người giám hộ của chị Trần Thị L.

Vì lý do đi lại khó khăn nên ông có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Phạm Thị H thống nhất với các lời trình bày của ông Trần T về quan hệ gia đình, thời điểm phát bệnh của chị Trần Thị L từ khi bị bệnh cho đến nay. Bà nhất trí các yêu cầu của ông Trần T, đề nghị Tòa án tuyên bố chị Trần Thị L là người mất năng lực hành vi dân sự đồng thời chỉ định ông Trần T là người giám hộ của chị L.

Vì lý do đi lại khó khăn nên bà có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

- Trong quá trình Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa làm việc với ông Trần Đức M, ông M đã có ý kiến trình bày như sau:

Ông là chồng hợp pháp của bà Trần Thị L, giữa ông với bà L có đăng ký kết hôn vào năm 2006 và sinh được 01 con chung, cháu Trần Đức T, sinh ngày 24/9/2005. Về quan hệ hôn nhân giữa ông với bà L là không còn tình cảm, ông với bà L đã ly thân với nhau từ năm 2015 cho đến nay, phần ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai. Ông có biết việc bà Trần Thị L bị tai nạn giao thông, hiện nay đang nằm 01 chỗ, mọi sinh hoạt ăn uống, vệ sinh chăm sóc cho bà L đều do cha, mẹ bà L chăm sóc. Bản thân ông là chồng của bà L và con trai là cháu Trần Đức T không thể chăm sóc và lo lắng cho bà L được. Ông xin từ chối việc giám hộ đương nhiên cho bà Trần Thị L và giao cho cha, mẹ bà L là người giám hộ cho bà L. Ngoài ra, ông cũng không có ý kiến hay liên quan gì đến tài sản và các chế độ bảo trợ xã hội của chị L.

Đối với cháu Trần Đức T hiện nay đang đi làm ăn tại Thành phố Hồ Chí Minh, giữa ông với con trai cháu T có liên lạc với nhau qua điện thoại di động. Trong quá trình Tòa án tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho cháu T thì ông đã nhận trực tiếp và ông đã thông báo lại cho cháu T các nội dung yêu cầu của ông Trần T, nhưng cháu T không có ý kiến. Ông xin vắng mặt tại phiên họp.

* *Kết quả xác minh:* Ủy ban nhân dân xã N và Công an xã N cho biết: Hiện nay chị Trần Thị L có hộ khẩu thường trú tại thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Chị L có chồng là anh Trần Đức M và có 01 con chung là Trần Đức T. Theo kết luận giám định pháp y tâm thần số 1344/KLGD ngày 19/7/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung kết luận như sau: Về y học, mất trí trong các trạng thái biệt định khác (do chấn sọ não, F02.8); về năng lực hành vi dân sự, mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự. Hiện nay, chị Trần Thị L nằm 01 chỗ, vệ sinh ăn uống hàng ngày phải có người chăm sóc, mọi chi phí chăm sóc, lo lắng cho chị L đều do ông Trần T là người gánh vác. Thực tế chị L có chồng anh Trần Đức M và con trai Trần Đức T nhưng anh M và cháu T không quan tâm, chăm sóc đến chị L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự. Các đương sự đã

chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng anh Trần Đức T chưa chấp hành đúng quy định pháp luật mặc dù đã được Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đúng quy định pháp luật. Các đương sự đều có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp nên đề nghị Tòa án tiến hành phiên họp theo thủ tục chung.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Trần T, tuyên bố chị Trần Thị L mất năng lực hành vi dân sự đồng thời chỉ định ông Trần T là người giám hộ cho chị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu và đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Yêu cầu về việc “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự cư trú tại huyện Tư Nghĩa nên căn cứ khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

[2] Các đương sự đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp theo thủ tục chung.

[3] Về yêu cầu chị Trần Thị L mất năng lực hành vi dân sự:

Các đương sự ông Trần T, bà Phạm Thị H và anh Trần Đức M đều thống nhất đề nghị Tòa án tuyên bố chị Trần Thị L mất năng lực hành vi dân sự.

Văn bản giám định số 1344/KLGD ngày 19/7/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung kết luận: Về y học, mất trí trong các trạng thái biệt định khác (do chấn sọ não, F02.8); về năng lực hành vi dân sự, mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự.

Kết luận giám định nêu trên phù hợp với lời khai của các đương sự, kết quả xác minh. Do vậy, căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015 cần chấp nhận yêu cầu của ông Trần T tuyên bố chị Trần Thị L mất năng lực hành vi dân sự.

[4] Về chỉ định người giám hộ: Ông Trần T yêu cầu chỉ định ông là người giám hộ cho chị Trần Thị L, nhận thấy: Chị Trần Thị L có chồng là anh Trần Đức M nên theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật dân sự thì anh Trần Đức M là người giám hộ đương nhiên của chị Trần Thị L. Tuy nhiên anh Trần Đức M không đồng ý là người giám hộ cho chị Trần Thị L. Xét thấy, có việc tranh chấp giữa những người giám hộ nên yêu cầu chỉ định người giám hộ của ông Trần T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời trình bày của các đương sự và chính lời khai của anh Trần Đức M cũng thể hiện: Từ khi chị Trần Thị L bị tai nạn nằm một chỗ, mọi sinh hoạt ăn uống, vệ sinh chăm sóc cho chị L đều do cha, mẹ chị L là ông Trần T chăm sóc. Bản thân ông và con trai là Trần Đức T không thể chăm sóc và lo lắng cho chị L, mọi chi phí điều trị đều do ông Trần T chịu trách nhiệm. Bản thân ông xin từ chối việc giám hộ đương nhiên cho chị L và ông đồng ý yêu cầu Tòa án chỉ định ông Trần T là người giám hộ cho chị Trần Thị L. Do vậy, yêu cầu của ông Trần T đề nghị chỉ định ông là người giám hộ cho chị Trần Thị L là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 53 Bộ luật dân sự năm 2015; phù hợp với thực tế và nguyện vọng các đương sự nên được chấp nhận.

[5] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật. Nhưng vì ông là người cao tuổi. Nên ông không phải nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

[6] Tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa đề nghị là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, 376, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 22; Điều 48; Điều 49; khoản 3 Điều 53; Điều 54, Điều 57, Điều 58 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Trần T;

- Tuyên bố chị Trần Thị L, sinh năm 1964; Trú tại: xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi là người mất năng lực hành vi dân sự.

- Chỉ định ông Trần T, sinh năm 1937; Trú tại: xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi là người giám hộ đối với chị Trần Thị L.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần T không phải nộp tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thị Na Na